



40/32 Quốc Lộ 13 (cũ), Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức,

Thành phố Hồ Chí Minh

Tel. : (0-8)-37271140 / 37273022

Fax : (0-8)-37271143



**CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 3**

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 3**

**Năm báo cáo : 2013**

(Theo mẫu phụ lục II, ban hành kèm theo Thông tư 52/2012/TT-BTC, ngày 05/04/2012)

### **PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG**

#### **1. Thông tin khái quát:**

Tên giao dịch	: Công ty cổ phần May Sài Gòn 3
Tên tiếng Anh	: Saigon 3 Garment Joint-Stock Company
Tên viết tắt	: GATEXIM
Giấy chứng nhận ĐKKD	: 0302427278
Vốn điều lệ	: 30 tỷ đồng
Địa chỉ	: 40/32 Quốc lộ 13 (cũ), Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Số điện thoại	: (84-8) - 37271140
Số fax	: (84-8) - 37271143
Website	: <a href="http://www.saigon3.com.vn">www.saigon3.com.vn</a>

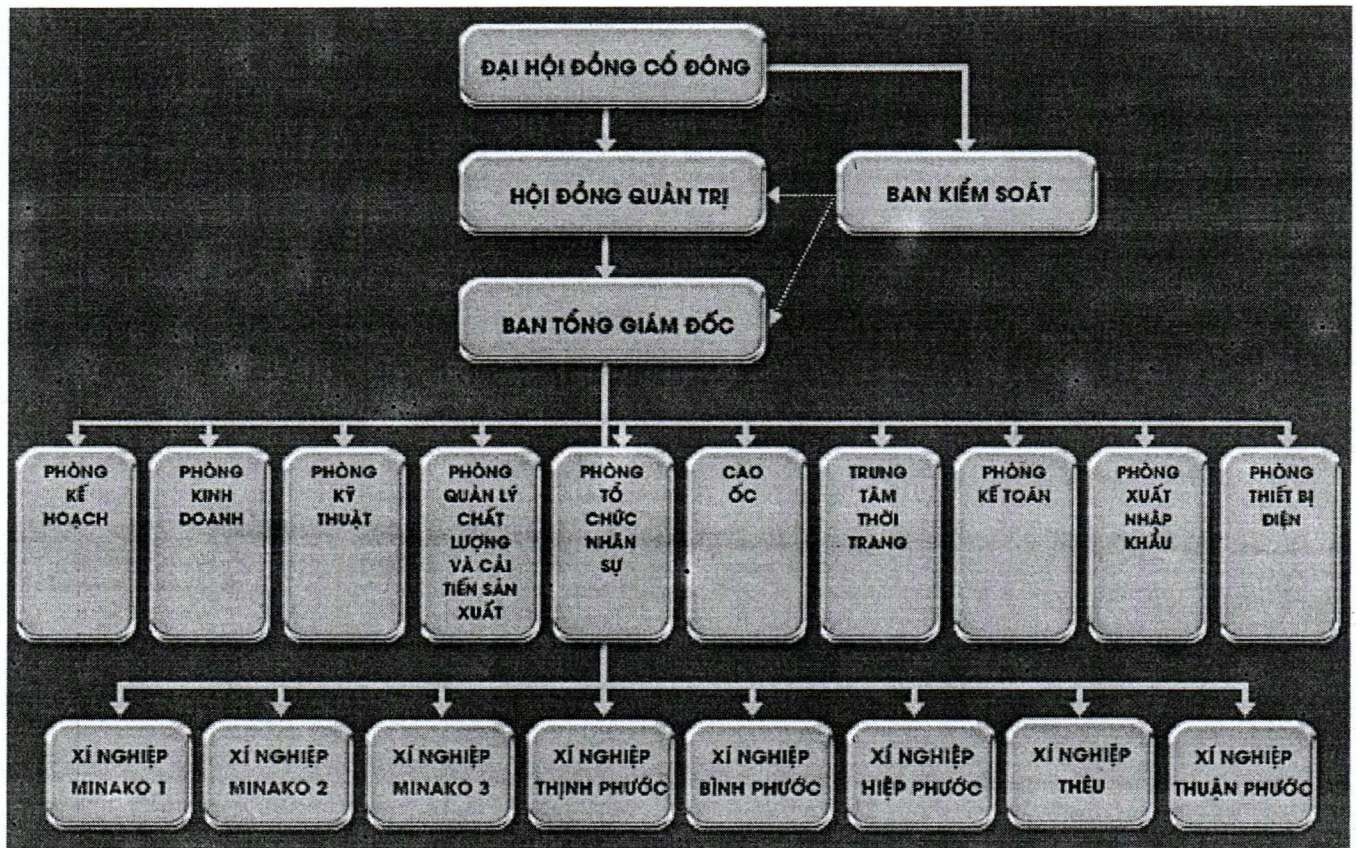
#### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty cổ phần May Sài Gòn 3 được thành lập theo quyết định số 785/QĐ-TTg ngày 27/06/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty May Sài Gòn 3 từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần. Vốn điều lệ ban đầu là 24 tỷ đồng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302427278 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp lần đầu ngày 11/10/2001.
- Năm 2007, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên.
- Công ty nhiều năm liền nhận được chứng nhận "Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu Ngành Dệt May Việt Nam" do Hiệp hội Dệt May Việt Nam phối hợp với Thời báo kinh tế Sài Gòn tổ chức và danh hiệu "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín" do Bộ Công thương bình chọn.

#### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:
  - o Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu hàng may mặc

- Mua bán nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị ngành may
  - Kinh doanh nhà, cho thuê nhà, môi giới bất động sản
  - Dịch vụ tư vấn về quản lý kỹ thuật may
- Địa bàn kinh doanh chính: Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý:**

**5. Các Công ty liên kết:**

Stt	Tên & địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP May Da Sài Gòn	Sản xuất hàng may mặc xuất khẩu	13,928	49,92
2	Công ty CP Thương mại Dịch vụ Quảng trường Quốc tế	Thương mại, dịch vụ	22,500	15,00

**6. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:



- o Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10% trở lên.
- o Đảm bảo hài hòa các lợi ích : thu nhập bình quân của người lao động luôn ổn định ở mức cao so với các doanh nghiệp cùng ngành; đóng góp đầy đủ các nghĩa vụ cho ngân sách nhà nước; duy trì lợi nhuận tích lũy để Công ty phát triển bền vững.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - o Về ngành nghề kinh doanh: lấy sản xuất may mặc làm nền tảng trên cơ sở:
    - + Tăng tỷ trọng hàng FOB.
    - + Chủ động nguồn NPL và phát triển mẫu mã.
  - o Về thị trường: giữ vững các thị trường xuất khẩu chính như Nhật, Mỹ. Từng bước phát triển các thị trường khác khi có điều kiện.
  - o Về nguồn lực: Tăng cường đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý trẻ, chuyên nghiệp.
  - o Về quản trị doanh nghiệp: áp dụng các phương pháp quản lý mới tinh gọn, hiệu quả; liên tục cải tiến hệ thống quản lý để phát huy hiệu quả sản xuất kinh doanh.
  - o Về chính sách đối với người lao động: nâng cao chế độ, phúc lợi, đảm bảo đời sống, vật chất, tinh thần cho người lao động
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng: phát triển doanh nghiệp toàn diện, bền vững gắn liền với việc bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội, chung tay phát triển cộng đồng.

**7. Các rủi ro:**

- Sản xuất hàng may mặc là ngành thời trang phụ thuộc nhiều vào thói quen tiêu dùng của từng thị trường, khách hàng, mặt hàng thay đổi liên tục.
- Nguyên liệu chính hầu như phải nhập khẩu nên chi phí sản xuất không cạnh tranh.
- Là ngành sử dụng nhiều lao động và thiếu tính cạnh tranh so với các ngành nghề khác.

**PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Stt	Các chỉ tiêu	KH 2013	TH 2013	TH 2012	% TH/KH 2013	% TH 2013/2012
1	Doanh thu (tỷ đồng)	1.600	1.861	1.673	116,31	111,23
2	LN trước thuế (tỷ đồng)	35	49,522	55,432	141,49	89,33
3	Thu nhập BQ (triệu đồng/ng/tháng)	6,5	7,3	6,0	112,30	121,66



Stt	Các chỉ tiêu	KH 2013	TH 2013	TH 2012	% TH/KH 2013	% TH 2013/2012
4	Cổ tức (%)	25	25 (Đã chia)	40		

**2. Tổ chức và nhân sự:**

– Danh sách Ban Điều hành:

Danh sách Ban Điều hành tính đến ngày 31/12/2013 như sau:

Thành viên	Chức vụ
1. Bà Phùng Thị Hoài Thu	Tổng Giám đốc
2. Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc
3. Bà Trần Thị Kim Hoàn	Phó TGD, kiêm Giám đốc KHSX
4. Bà Lâm Thị Tuyết	Giám đốc Nhân sự
5. Bà Phan Thị Kim Hồng	Giám đốc Kinh doanh
6. Bà Trương Thị Thanh Dung	Giám đốc Kỹ thuật
7. Bà Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng

– Thông tin tóm tắt của các thành viên Ban Điều hành Công ty:

- Bà : **Phùng Thị Hoài Thu – Tổng Giám đốc**
- Ngày tháng năm sinh : 19/10/1971
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 4/12B Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Trình độ học vấn : Đại học Tài chính kế toán
- Số cổ phần sở hữu : 15.697
- Ông : **Nguyễn Văn Hòa – Phó Tổng Giám đốc**
- Ngày tháng năm sinh : 03/08/1956
- Nơi sinh : Sài Gòn
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 121/4 Lê thị Riêng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ học vấn : Đại học – Chuyên ngành vật lý
- Số cổ phần sở hữu : 9.410



- Bà : **Trần Thị Kim Hoàn – Phó TGD, Kiêm GD KHSX**  
Ngày tháng năm sinh : 15/03/1956  
Nơi sinh : Sài Gòn  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 75/6A Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3,  
TP. Hồ Chí Minh  
Trình độ học vấn : Đại học – Chuyên ngành ngoại ngữ (Anh văn)  
Số cổ phần sở hữu : 5.045
- Bà : **Lâm Thị Tuyết – Giám đốc Nhân sự**  
Ngày tháng năm sinh : 03/08/1956  
Nơi sinh : Sài Gòn  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 36/12B Trần Hưng Đạo, Phường 7, Quận 5,  
TP. Hồ Chí Minh  
Trình độ học vấn : Đại học – Chuyên ngành QTKD  
Số cổ phần sở hữu : 12.680
- Bà : **Phan Thị Kim Hồng – Giám đốc Kinh doanh**  
Ngày tháng năm sinh : 26/01/1975  
Nơi sinh : Bình Định  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 803 – Lô 5 – Khu B – Chung cư Phú Thọ, Phường  
15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh  
Trình độ học vấn : Đại học – Chuyên ngành Công nghệ may  
Số cổ phần sở hữu : 0
- Bà : **Trương Thị Thanh Dung – Giám đốc Kỹ thuật**  
Ngày tháng năm sinh : 04/01/1974  
Nơi sinh : Phú Yên  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 170/36 Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10,  
TP. Hồ Chí Minh



Trình độ học vấn	:	Đại học - chuyên ngành QTKD và Công nghệ may
Số cổ phần sở hữu	:	1.250
o Bà	:	<b>Nguyễn Thị Hương – Kế toán trưởng</b>
Ngày tháng năm sinh	:	20/11/1968
Nơi sinh	:	Bình Định
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	47/G15 Nguyễn Văn Đậu, Phường 16, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ học vấn	:	Đại học kinh tế, chuyên ngành kế toán kiểm toán
Số cổ phần sở hữu	:	437
– Số lượng cán bộ, nhân viên : 2.798 người		

**3. Tình hình tài chính:****a) Tình hình tài chính**

ĐVT : Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng / giảm
Tổng giá trị tài sản	835.240	968.574	+ 15,96%
Doanh thu thuần	1.617.515	1.861.925	+ 15,11%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	54.583	48.998	- 10,23%
Lợi nhuận khác	848	524	- 38,20%
Lợi nhuận trước thuế	55.432	49.522	- 10,66%
Lợi nhuận sau thuế	45.008	36.189	- 19,59%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	40		

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

ĐVT : Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,46	1,47	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho	1,45	1,44	
Nợ ngắn hạn	494.747	581.326	



Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,59	0,62	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,47	1,63	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	325	133	
<u>Giá vốn hàng bán</u>	1.518.357	1.713.272	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,94	1,92	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	0,13	0,10	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	0,05	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0,03	0,03	

#### 4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

##### a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 300.000
- Loại cổ phần đang lưu hành : phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 296.633
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0

##### b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (đồng)
Cổ đông trong nước	209	296.633	98,88	29.663.300.000
- Cổ đông tổ chức (ĐD vốn nhà nước)	1	30.000	10	3.000.000.000
- Cổ đông cá nhân	208	266.633	88,88	26.663.300.000
Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>209</b>	<b>296.633</b>	<b>98,88</b>	<b>29.663.300.000</b>

##### c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.



## **PHẦN III. BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Năm 2013 là một năm nhiều biến động trong điều kiện kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, sức mua chưa phục hồi. Ở Việt Nam, tình hình khủng hoảng tài chính, tiền tệ và bất động sản kéo dài kéo theo nhiều ngành khác không tăng trưởng. Nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ để phục hồi và vực dậy các ngành nghề kinh doanh nhưng vẫn chưa đủ sức và chưa đảm bảo bền vững.
- Riêng đối với Ngành Dệt May Việt Nam trong 6 tháng đầu năm có những chuyển biến tích cực hơn trong năm 2012 do có sự dịch chuyển đơn hàng từ Trung Quốc, cộng với tác động của việc đàm phán các hiệp định thương mại tự do như TPP, FTA VN-EU, ... Tuy nhiên, trong 6 tháng cuối năm thì tình hình có vẻ chững lại.
- Trước tình hình đó, May Sài Gòn 3 cũng đã có lượng đơn hàng khá ổn định trong 6 tháng đầu năm (Tổng doanh thu 6 tháng đạt 1.130 tỷ đồng). Trong 6 tháng cuối năm, có những lúc Công ty chấp nhận sản xuất hàng gia công, hàng nội địa để đảm bảo công ăn việc làm cho lực lượng lao động.
- Bên cạnh đó, còn có sự cạnh tranh về giá gia công giữa các nước trong khu vực (Bangladesh, Myanmar, Campuchia, ...), giữa các doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam với doanh nghiệp Việt, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp Việt Nam với nhau.
- Chi phí cho hoạt động kinh doanh vẫn tăng mạnh như : chi phí điện, nước, xăng dầu, vận chuyển, bao bì, chỉ, ... ; và đặc biệt là chi phí nhân công tăng mạnh do việc tăng lương tối thiểu dẫn đến chi phí BHXH tăng cao; thu nhập của người lao động cũng tăng để ổn định đời sống.
- Trong bối cảnh đó, May Sài Gòn 3 đã phấn đấu vượt qua khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao cả về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động. Vị thế của May Sài Gòn 3 tiếp tục được khẳng định trong Tổng Công ty, trong Ngành và được các khách hàng đánh giá cao.

### **2. Tình hình tài chính: (Xem Báo cáo tài chính đính kèm)**

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Với mục tiêu phát triển bền vững, bên cạnh các mục tiêu tài chính, May Sài Gòn 3 luôn chú trọng tới sự phát triển trên các phương diện khác. Đầu tiên đối với đội ngũ cán bộ công nhân viên, May Sài Gòn 3 đã xây dựng được một môi trường làm việc khá tốt, điều kiện làm việc an toàn, được chăm sóc sức khỏe, đặc biệt đối với phụ nữ trong thời gian thai kỳ được bồi dưỡng 1 hộp sữa mỗi ngày. Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện một số hạng mục công trình sau:

- Mở rộng và cải tạo lại văn phòng XN Bình Phước.
- Xây mới hệ thống nhà vệ sinh KV. Hiệp Bình Phước khang trang, sạch sẽ.
- Cải tạo và trang bị hệ thống làm mát, chuyển cụm chi tiết lên tầng 1 ở XN Bình Phước.
- Mở rộng Phòng FQC cho XN Hiệp Phước.





Ngoài ra, trong năm đã xây dựng và ban hành quy chế lương cho khối phòng ban. Đối với cán bộ quản lý đã tiến hành đánh giá hiệu quả công tác và sự tin nhiệm của tập thể thông qua việc bỏ phiếu đánh giá, từng bước đã có sự chuyển biến tích cực trong đội ngũ cán bộ quản lý.

\* Một số hạn chế :

- Đội ngũ nhân sự từ công nhân đến cán bộ quản lý chưa được đào tạo thường xuyên, bài bản.
- Việc áp dụng công nghệ vào hệ thống quản lý còn manh mún, rời rạc.
- Chưa cập nhật các phương thức tổ chức, quản lý sản xuất tiên tiến như lean ... nên năng suất lao động chưa cao đối với các đơn hàng nhỏ, ngắn hoặc có sự thay đổi trong kỹ thuật..
- Việc quy hoạch cán bộ còn thiếu, thậm chí rất yếu.

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Bước sang năm 2014 với tình hình kinh tế chung vẫn còn nhiều bất ổn và khó khăn, với sứ mệnh "***Vi sự phát triển bền vững***" – May Sài Gòn 3 cũng đã chuẩn bị các mặt chiến lược, cơ sở hạ tầng, quản trị doanh nghiệp để thực hiện tốt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ giao cho như :

- Tập trung cho việc đào tạo, quy hoạch đội ngũ cán bộ, nhân viên.
- Đầu tư hệ thống quản lý và tổ chức sản xuất tinh gọn (lean), cải tiến công nghệ để nâng cao năng suất, cải thiện đời sống, tăng khả năng cạnh tranh về đơn hàng và cả lao động.
- Trang bị máy móc thiết bị đáp ứng cho yêu cầu sản xuất.
- Đầu tư thêm cho các phòng nghiệp vụ đủ năng lực đáp ứng cho các đơn hàng FOB, chủ động hơn trong việc phát triển các đơn hàng.
- Tập trung cho việc đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo thời gian giao hàng để giữ chân và thu hút khách hàng.

Tuy nhiên, sự thành công còn phụ thuộc vào các yếu tố :

- Sự tin yêu và tin nhiệm lâu dài của khách hàng.
- \* Sự cam kết, ý chí, nỗ lực và sáng tạo không ngừng của toàn bộ tập thể công nhân viên May Sài Gòn 3
- Sự hợp tác bền vững trên cơ sở tôn trọng, bình đẳng và hài hòa lợi ích của đối tác và các bên liên quan.

**PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

(Xem báo cáo riêng của Hội đồng quản trị)

**PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY****1. Hội đồng quản trị:****a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra tại Đại hội thường niên 2012, ngày 15/04/2012.

Dưới đây là chi tiết số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty (tính đến 31/12/2013):

Họ & tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1. Ông Phạm Xuân Hồng	Chủ tịch	28.000	9,33 %	
2. Bà Nguyễn Ngọc Diệp	Phó CT	18.000	6,00%	
3. Ông Tống Sáu	Thành viên	18.042	6,01%	
4. Ông Nguyễn Văn Hòa	Thành viên	9.410	3,14%	
5. Bà Phùng Thị Hoài Thu	Thành viên	15.697	5,23%	
6. Bà Lâm Thị Tuyết	Thành viên	12.680	4,23%	
7. Bà Nguyễn Thị Bé	Thành viên	8.852	2,95%	

**b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã họp với 07 phiên để thông qua những nội dung chính sau :

**Phiên họp thứ 1** Thông qua các nội dung để trình ĐHĐCĐ thường niên 2013.  
(22/03/2013)

**Phiên họp thứ 2** Thông qua kế hoạch chi tiết tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2013.  
(05/04/2013)

**Phiên họp thứ 3** Thông qua những nội dung chính sau:  
(20/04/2013)

\_ Kết quả hoạt động SXKD Quý 1/2013 và dự báo tình hình Quý 2/2013.

\_ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013.

**Phiên họp thứ 4** Thông qua những nội dung chính sau:  
(18/07/2013)

\_ Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2013 và dự báo tình hình 6 tháng cuối năm 2013.

\_ Quy chế làm việc của Hội đồng quản trị.

\_ Kế hoạch chi trả cổ tức đợt 1 năm 2013.

**Phiên họp thứ 5** Thông qua kết quả hoạt động SXKD 8 tháng đầu năm 2013 và kế hoạch những tháng còn lại của năm 2013.  
(21/09/2013)



- Phiên họp thứ 6** (02/11/2013) Thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2013 và một số công tác tập trung trong Quý 4, chuẩn bị cho năm 2014.
- Phiên họp thứ 7** (20/12/2013) Thông qua các nội dung chính sau:
- \_ Chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty – năm tài chính 2013.
  - \_ Hạn mức tín dụng tại các ngân hàng năm 2014.
  - \_ Kế hoạch chi trả cổ tức đợt 2 năm 2013.
  - \_ Thực hiện lưu ký tập trung cổ phiếu của Công ty tại TT lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) thông qua Công ty VCBS.

**2. Ban Kiểm soát:**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra tại Đại hội thường niên 2012, ngày 15/04/2012.

Dưới đây là chi tiết số lượng cổ phiếu và tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Ban kiểm soát (tính đến 31/12/2013):

Họ & tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1. Ông Hà Tâm An	Trưởng Ban	8.750	2,92%	
2. Ông Bùi Văn Kiệt	Thành viên	7.830	2,61%	
3. Bà Trần Thị Kim Hoàn	Thành viên	5.045	1,68%	

**b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (Xem Báo cáo riêng của Ban Kiểm soát)**

**PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

(Xem Báo cáo đính kèm)

Tp.HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2014

**CÔNG TY CP MAY SÀI GÒN 3**

**Tổng Giám đốc**

**Phùng Thị Hoài Thu**